

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B5** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02107** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Kỹ năng mềm**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403021788	Đỗ Thanh	Nhật	01/12/2005				9	9.0				6.5		7.5
2	2253403021789	Trần Trọng	Phúc	03/02/2007				8	8.0				5.0		6.2
3	2253403021790	Nguyễn Văn	Quân	15/10/2007				7	7.0				6.5		6.7
4	2253403021791	Nguyễn Thị Hoàng	Quyên	11/04/2005				7	7.0				5.0		5.8
5	2253403021792	Phạm Thanh	Thảo	03/01/2007				7	7.0				5.0		5.8
6	2253403021793	Nguyễn Phúc	Thịnh	28/04/2007				8	8.0				5.0		6.2
7	2253403021794	Hồ Thị Anh	Thư	20/01/2007				7	7.0				5.0		5.8
8	2253403021795	Trần Thị Anh	Thư	29/10/2007				7	7.0				5.0		5.8
9	2253403021796	Lê Thị Thanh	Thúy	25/09/2004				10	10.0				10.0		10.0
10	2253403021797	Phùng Mạnh	Tiến	17/11/2007				8	8.0				5.0		6.2
11	2253403021798	Uông Thị Kim	Tiền	30/11/2007				8	8.0				9.5		8.9
12	2253403021799	Phạm Trần Huỳnh	Trâm	22/03/2007				7	7.0				9.0		8.2
13	2253403021800	Đồng Thị Thùy	Trang	03/09/2007				7	7.0				0.0		2.8
14	2253403021801	Nguyễn Đoàn Tấn	Trúc	13/05/2007				7	7.0				5.0		5.8
15	2253403021802	Hà Thị Ngọc	Vàng	09/03/2007				7	7.0				0.0		2.8
16	2253403021803	Nguyễn Công	Vinh	08/05/2007				7	7.0				5.0		5.8
17	2253403021804	Nguyễn Văn	Vinh	20/05/2007				8	8.0				5.0		6.2
18	2253403021805	Lê Thị Tường	Vy	15/09/2006				8	8.0				5.0		6.2
19	2253403021806	Hồ Thị Kim	Xuyên	26/09/2007				8	8.0				0.0		3.2
20	2253403021807	Phan Thị Như	Ý	26/11/2007				8	8.0				0.0		3.2
21	2253403021808	Võ Hữu	Trí	12/10/2007				7	7.0				5.0		5.8

Châu Đốc, ngày 20 tháng 2 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Thạch Bền